TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ LẠNG SƠN** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 159/2017/HSST
Ngày 27/9/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN - TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Anh Đại

2. Bà Lê Thị Thùy

Thư ký phiên tòa: Ông Chu Phương Đông - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Vinh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 158/2017/HSST ngày 08 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 18/6/1986 tại Thái Nguyên; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm T, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1964 (đã chết 2009) và con bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1964; vợ: Diệp Thị B, sinh năm 1979, con: có 01 con sinh năm 2006; tiền sự: Không; tiền án: Không; bị cáo bị tạm giữ ngày 19/6/2017, tạm giam từ ngày 22/6/2017 cho đến nay; có mặt.

NHẬN THẤY

Bị cáo Nguyễn Văn N bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 19/6/2017, Tổ công tác Công an thành phố Lạng Sơn đang làm nhiệm vụ tại đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn phát hiện bắt quả tang Nguyễn Văn N có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Tang vật thu giữ gồm 01 (một) gói giấy chứa chất bột mầu trắng, 02 (hai) ống xi lanh còn nguyên.

Tại bản kết luận giám định số 255/KL-PC54 ngày 23/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có trọng lượng 0,105 gam (đã trừ bì).

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Tại bản cáo trạng số 163/KSĐT ngày 07/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn N thừa nhận: Bản thân bị cáo nghiện ma túy, thường xuyên mua ma túy về sử dụng. Khoảng 10 giờ ngày 19/6/2017, bị cáo đang ở nhà của một người bạn tên T, ở khu vực gần chợ Đ, thành phố L thì có người tên H (không rõ tên tuổi, địa chỉ) đến nhà T chơi. H đi vào thấy bị cáo đang vật ma túy thì hỏi "có tiền không" bị cáo trả lời "không có" thì anh H cho bị cáo một gói ma túy Heroine đựng trong gói giấy nhỏ mầu trắng, bị cáo cầm ở trong lòng bàn tay trái. Sau đó H dùng xe máy chở bị cáo đến hiệu thuốc tại số 142A, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn để mua xi lanh về sử dụng. Khi vào hiệu thuốc, bị cáo đặt gói ma túy trên mặt kính tủ thuốc thì lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, bắt giữ cùng với tang vật. Bị cáo biết hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về cùng với gia đình.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn giữ nguyên nội dung quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 33 của Bộ luật hình sự 1999; khoản 3 Điều 7, khoản 1 Điều 249, của Bộ luật hình sự 2015 đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 41/2017/QH14, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 18 tháng đến 24 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 76 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật sau giám định, 02 xi lanh còn nguyên. Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện, chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY

Lời khai của bị cáo Nguyễn Văn N tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên toà.

Như vậy, với hành vi mà bị cáo đã thực hiện, qua kết quả giám định, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn truy tố bị cáo Nguyễn Văn N là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Ma túy không chỉ là chất gây nghiện, có tác hại nghiêm trọng đến sức khỏe con người, tiêu tốn về kinh tế mà còn là nguyên nhân làm phát sinh tội phạm và các tệ nạn xã hội khác. Hành vi phạm tội của bị cáo gây ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội trên cơ sở đánh giá các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo.

Về nhân thân: Tại bản án số 67/2010/HSST ngày 16/4/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 03 năm tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", đến ngày 06/5/2012 bị cáo đã chấp hành xong hình phạt của bản án, đến nay đã được xóa án tích, thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo biÕt hµnh vi tµng tr÷ ma tóy vi phạm pháp luật nhưng vÉn cè ý thùc hiÖn.

Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên toà hôm nay cũng như trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội bản thân, ăn năn hối cải về việc làm mà mình đã gây ra. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Khi xét xử các vụ án hình sự thuộc các trường hợp "Các điều khoản của Bộ luật hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội để giải quyết vụ án. Theo quy định tại khoản 1 Điều 194 của Bộ luật hình sự 1999 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có khung hình phạt từ 02 đến 7 năm tù. Theo quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" có khung hình phạt từ 01 đến 05 năm tù nên Hội đồng xét xử cần áp dụng quy định có lợi cho người phạm tội khi quyết định hình phạt. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi lượng hình, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, để bị cáo được hưởng sự khoan hồng của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Theo biên bản xác minh ngày 14/7/2017 bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm, không tài sản riêng. Do vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: 01 (một) phong bì đựng mẫu vật sau giám định và 02 (hai) ống xi lanh cần được tịch thu tiêu hủy.

Đối với nam thanh niên tên H, do bị cáo không biết danh tính và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ nên không đề cập xử lý trong vụ án này.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là phù hợp với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và hậu quả của tội phạm do bị cáo thực hiện, đảm bảo tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo, về hướng xử lý tang vật theo đúng quy định pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 194; Điều 33; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số 01/2016/NQ - HĐTP ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và điểm b khoản 1 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7 và khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 18 (mười tám) tháng tù; thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 19/6/2017.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 41 của Bộ luật hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì đựng mẫu vật sau giám định và 02 (hai) ống xi lanh.

(Vật chứng nói trên đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, có đặc điểm như được mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/8/2017 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lạng Sơn và Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Lạng Sơn).

4. Về án phí: : Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 21 của Nghị quyết số 326/2016/NQ- UBTVQH14 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí toà án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung công quỹ Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP Lạng Sơn;
- Công an TP Lạng Sơn;
- Chi Cục THADS TP Lạng Sơn;
- Sở tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**